

Số: 162/2022/QĐST-HNGĐ

Tp. Thủ Đức, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1876/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/12/2021 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Văn S**

Địa chỉ: Số X đường số Y, phường Z, Thành phố A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Dương Thị M**

Địa chỉ: Số X đường số Y, phường Z, Thành phố A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Văn S**

Địa chỉ: Số X đường số Y, phường Z, Thành phố A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Dương Thị M**

Địa chỉ: Số X đường số Y, phường Z, Thành phố A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông **Trần Văn S** và bà **Dương Thị M** thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 22, quyển số 02/99 ngày 31/3/1999 tại Ủy ban nhân dân phường Z, Thành phố A.

Về con chung: Ông **S** và bà **M** có 01 con chung tên **Trần Dương Hoàng L** (nam), sinh ngày 27/3/1997, đã trưởng thành nên ở với ai tự quyết định.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông S và bà M không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn đồng), ông Trần Văn S tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn đồng) ông S đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0025115 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố A lập ngày 21/12/2021. Bà M một không phải nộp án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường Bình Trưng Tây, Tp. Thủ Đức;
- Lưu (VT), hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Đặng Thị Hải Yến